

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 10/2021/ HS-ST .
Ngày: 13/4/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY - TỈNH HOÀ BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

1/ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Hữu Ngà.

2/ Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Trung Dũng: Cán bộ văn phòng Đảng ủy xã Phú Nghĩa.

- Bà Nguyễn Thị Khánh: giáo viên nghỉ hưu.

3/ Ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

4/ Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Kiên, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Mở phiên tòa công khai ngày 13/4/2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/HSST ngày 23/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 23/3/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÌ VĂN NGỌC**, sinh ngày 01/01/2001. (tên gọi khác: không); ĐKNKTT: Bản Nà Nhụng, xã Phiêng Pần, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá phổ thông: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam;; Tôn giáo: không; Dân tộc: Xinh Mun; Bố là: Vì Văn Tiên; Mẹ là: Vì Thị Tiên.

- Tiền sự, tiền án: Không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2020 đến nay: có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

1. Anh Nguyễn Trung Kiên, sinh ngày 01/8/2003; ĐKNKTT: phố Bắc Sơn, thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình;

Đại diện cho bị hại Kiên tại Toà: bà Nguyễn Thị Xuê, sinh năm 1982 (Giáo viên trường Cao đẳng nghề cơ điện Tây Bắc)

2. Anh Quảng Văn Mới, sinh ngày 16/4/2005; ĐKNKTT: Bản Đông Xương, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La;

Đại diện cho bị hại Mới tại Toà: ông Đàm Quyết Chiến, sinh năm 1994 (Giáo viên trường Cao đẳng nghề cơ điện Tây Bắc).

3. Anh Bùi Mạnh Tuấn, sinh ngày 28/02/2005; ĐKNKTT: xóm Khoang, xã Hưng

Thị, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình;

Đại diện cho bị hại Tuấn tại Toà: ông Bùi Hoàng Hải, sinh năm 1987 (Giáo viên trường Cao đẳng nghề cơ điện Tây Bắc).

4. Anh Bùi Tiến Hưng, sinh ngày 28/4/2004; ĐKNKTT: thôn Sơn Phú, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;

Đại diện cho bị hại Hưng tại Toà: ông Hà Đức Thảo, sinh năm 1975; (Giáo viên trường Cao đẳng nghề cơ điện Tây Bắc).

5. Anh Bùi Tuấn Anh (Tên gọi khác: Cò), sinh ngày 08/02/2004; ĐKTT: Xóm Tre Báng, xã Miền Đồi, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;

Đại diện cho bị hại Tuấn Anh tại Toà: ông Nguyễn Thanh Tuấn, sinh năm 1980; (Giáo viên trường Cao đẳng nghề cơ điện Tây Bắc).

6. Anh Nguyễn Văn Thượng, sinh ngày 01/02/2004; ĐKNKTT: Làng Chun, xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện cho bị hại Thượng tại Toà: ông Nguyễn Tuấn Đình, sinh năm 1986 (Giáo viên trường Cao đẳng nghề cơ điện Tây Bắc).

7. Anh Bùi Tiến Kiệu, sinh ngày 06/6/2003; ĐKNKTT: xóm Chiềng, xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;

Đại diện cho bị hại Kiệu tại Toà: ông Đinh Văn Toàn, sinh năm 1983; (Giáo viên trường Cao đẳng nghề cơ điện Tây Bắc).

8. Anh Bùi Văn Hào, sinh ngày 11/02/2003; ĐKNKTT: Bản Chao, xã Quyết Thắng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

9. Anh Quảng Văn Phát, sinh ngày 28/02/2001; ĐKNKTT: Bản Huổi Én, xã Chiềng En, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

{1} Trong khoảng thời gian từ 3 giờ đến 3 giờ 30 phút ngày 11/12/2020, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Vì Văn Ngọc đột nhập vào Ký túc xá, trường Cao đẳng cơ điện tây bắc (Khu 13, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình), liên tiếp trộm cắp 09 (Chín) chiếc điện thoại di động của các bị hại sau:

- Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG của Bùi Mạnh Tuấn.
- Điện thoại nhãn hiệu OPPO A35 của anh Bùi Văn Hào;
- Điện thoại nhãn hiệu MEIZU của Quảng Văn Phát;
- Điện thoại nhãn hiệu VIVO của Bùi Tiến Kiệu;
- Điện thoại nhãn hiệu REDMI Note 4 của Bùi Tiến Hưng.
- Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 của Nguyễn Văn Thượng;
- Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 của Bùi Tuấn Anh;

- Điện thoại nhãn hiệu HONOR của Nguyễn Trung Kiên;
- Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S của Quảng Văn Mới;

Sau khi lấy được 09 chiếc điện thoại như nêu ở trên, Ngọc tiếp tục lên vào các phòng ở của học viên để trộm cắp thêm thì bị phát hiện, bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

{2} Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã xác định: 09 (chín) chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp có tổng giá trị là 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng).

{3} Sau định giá, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản cho các bị hại.

{4} Cáo trạng số 08/CT-VKSLT ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố Vì Văn Ngọc về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

{5} Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s, h khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

{6} Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vì Văn Ngọc khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu, chứng cứ phản án trong hồ vụ án, lời khai của bị hại và bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{7} Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện Kiểm sát đã áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, pháp luật tố tụng Hình sự theo quy định chung đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

{8} Vì Văn Ngọc có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 5.600.000 đồng là phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, thuộc khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại quyền sở hữu về tài sản của công dân; gây mất trật tự trị an, nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Xét tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo thấy cần xử phạt tù giam để đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

{9} Khi lượng hình cũng xét bị cáo biết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

{10} Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã được trả lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề cập.

{11} Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; các điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Vì Văn Ngọc 09 (Chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tính từ ngày 11/12/2020;

2/Áp dụng điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc Vì Văn Ngọc phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Bị cáo, Bị hại, Đại diện của người bị hại có quyền kháng cáo phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- STP tỉnh HB;
- CA huyện Lạc Thủy;
- CCTHADS;
- Bị cáo, Bị hại, đại diện BH;
- Lưu HS+LT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Chủ tọa phiên tòa